

MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA
TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

*(Ban hành theo Quyết định số 426/QĐ-HVPNVN ngày 26 tháng 4 năm 2025
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)*

1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo

- Tên, mã số ngành đào tạo:
 - + Tên tiếng Việt: Quản trị kinh doanh
 - + Tên tiếng Anh: Business Administration
 - + Mã ngành đào tạo: 9340101
- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
- Thời gian đào tạo: Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ Tiến sĩ từ 3 năm (36 tháng) đối với nghiên cứu sinh có trình độ đầu vào là Thạc sĩ ngành phù hợp với ngành đào tạo trình độ Tiến sĩ và 4 năm (48 tháng) đối với nghiên cứu sinh có trình độ đầu vào là đại học ngành phù hợp với ngành đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Nghiên cứu sinh được phép hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn so với kế hoạch học tập nghiên cứu toàn khóa không quá 1 năm (12 tháng) hoặc chậm hơn so với kế hoạch học tập nghiên cứu toàn khóa nhưng tổng thời gian đào tạo không vượt quá 6 năm (72 tháng) tính từ ngày quyết định công nhận nghiên cứu sinh có hiệu lực đến ngày họp xét hồ sơ bảo vệ luận án cấp Học viện.

- Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt
- Văn bằng tốt nghiệp: Bằng Tiến sĩ Quản trị kinh doanh (Doctor of Business Administration).
- Đơn vị đào tạo và cấp bằng: Học viện Phụ nữ Việt Nam

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình tiến sĩ quản trị kinh doanh đào tạo những nhà khoa học, chuyên gia, nhà quản lý có kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu về quản trị kinh doanh; có kỹ năng tổng hợp, phân tích thông tin, phát hiện và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo; có thể sử dụng thành thạo các lý thuyết cốt lõi, nền tảng về quản trị kinh doanh, các phương pháp, công cụ, công nghệ thông tin, kỹ thuật nghiên cứu khoa học tiên tiến để thiết kế, thực hiện, quản lý nghiên cứu khoa học độc lập; có kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức; thiết lập mạng lưới hợp tác trong hoạt động nghiên cứu cũng như quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn của tổ chức; khả năng tự định hướng và dẫn

dắt chuyên môn, hướng dẫn nghiên cứu, khả năng đưa ra các kết luận, khuyến cáo khoa học; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, tinh thần phục vụ nhân dân và ý thức bình đẳng giới.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Nghiên cứu sinh tốt nghiệp Chương trình đào tạo Tiến sĩ Quản trị kinh doanh có thể:

PO1: Vận dụng những kiến thức thực tế và lý thuyết cốt lõi, nền tảng cập nhật, chuyên sâu về quản trị kinh doanh, các phương pháp, công cụ, công nghệ thông tin, kỹ thuật nghiên cứu khoa học tiên tiến trong việc nghiên cứu khoa học và quản lý, điều hành chuyên môn.

PO2: Thành thạo kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin, phát hiện và giải quyết vấn đề mới một cách sáng tạo, sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

PO3: Thực hiện truyền bá, phổ biến tri thức trong và ngoài nước, thiết lập mạng lưới hợp tác trong hoạt động nghiên cứu, quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn của tổ chức.

PO4: Thành thạo kỹ năng tự định hướng và dẫn dắt chuyên môn, hướng dẫn nghiên cứu; khả năng đưa ra các kết luận, khuyến cáo khoa học cấp ngành, khu vực và quốc gia.

PO5: Thể hiện tính chuyên nghiệp cao trong công việc chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, tinh thần phục vụ nhân dân, thượng tôn pháp luật, trách nhiệm xã hội, ý thức bình đẳng giới.

3. Chuẩn đầu ra

3.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức

PLO1: Khái quát hóa các khái niệm, lý thuyết cốt lõi, nền tảng, cập nhật về khoa học quản trị kinh doanh (chiến lược, nhân sự, marketing, tài chính, vận hành, chất lượng), phân tích giới trong quản trị và có kiến thức chuyên sâu về một hoặc một số lĩnh vực cụ thể của quản trị kinh doanh đáp ứng yêu cầu nghiên cứu khoa học hoặc trong thực tiễn quản trị kinh doanh.

PLO2: Hệ thống hóa các khái niệm, phương pháp, mô hình, công cụ, kỹ thuật định lượng và định tính trong nghiên cứu khoa học cũng như trong hoạt động thực tiễn.

3.2. Chuẩn đầu ra về kỹ năng

PLO3: Có khả năng phân tích, đưa ra các cách thức, giải pháp, phương án giải quyết các vấn đề phức tạp của quản trị kinh doanh một cách kịp thời và tối ưu nhất.

PLO4: Có khả năng xây dựng (thiết kế), tổ chức thực hiện và đánh giá một nhiệm vụ khoa học & công nghệ (bao gồm cả luận án tiến sĩ) về lĩnh vực quản trị kinh doanh để góp phần kiến tạo tri thức mới, nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học.

PLO5: Có khả năng viết, trình bày, công bố thành công ít nhất 2 bài báo khoa học trên các hội thảo khoa học hoặc/ và trên tạp chí khoa học chuyên ngành có uy tín tại Việt Nam hoặc nước ngoài trong thời gian học tập tại Học viện.

PLO6: Có khả năng lãnh đạo nhóm, quản lý công việc và thiết lập mạng lưới hợp tác hiệu quả trong nghiên cứu khoa học cũng như trong quản lý, điều hành hoạt động của tổ chức/ doanh nghiệp.

3.3. Chuẩn đầu ra về mức độ tự chủ và trách nhiệm

PLO7: Thể hiện khả năng tự định hướng nghiên cứu khoa học và dẫn dắt người khác trong chuyên môn, khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; khả năng đưa ra các kết luận, khuyến cáo khoa học trong lĩnh vực quản trị kinh doanh cấp ngành, khu vực và quốc gia.

PLO8: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp cao trong công việc chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, tinh thần phục vụ nhân dân, ý thức bình đẳng giới.

4. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp tiến sĩ quản trị kinh doanh có thể công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo sau:

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cao hoặc cán bộ chuyên môn trong các tổ chức kinh tế xã hội và nghề nghiệp (doanh nghiệp trong nước và quốc tế,...);
- Cố vấn, chuyên gia tư vấn trong lĩnh vực kinh doanh, quản lý, quản trị;
- Cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp;
- Cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn trong các tổ chức phi chính phủ;
- Nghiên cứu viên, giảng viên tại các viện nghiên cứu và cơ sở giáo dục và đào tạo;
- Tự thành lập, làm chủ doanh nghiệp và điều hành công ty.
- Quản lý các bộ phận ứng dụng chuyển đổi số.



5. Ma trận đóng góp của các học phần vào mức độ đạt được chuẩn đầu ra

5.1. Ma trận đóng góp của Chuẩn đầu ra vào Mục tiêu Chương trình đào tạo

Chuẩn đầu ra	Mục tiêu cụ thể				
	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5
PLO1	3	2	2	2	1
PLO2	3	2	2	2	1
PLO3	2	3	2	1	2
PLO4	2	3	2	2	2
PLO5	2	3	2	1	2
PLO6	2	1	3	2	2
PLO7	1	1	1	3	2
PLO8	1	1	1	2	3

Ghi chú: 1 = Đóng góp ở mức thấp (giới thiệu); 2 = Đóng góp ở mức trung bình (nâng cao); 3 = Đóng góp ở mức cao (trọng tâm)

5.2. Ma trận đóng góp của các học phần vào mức độ đạt được chuẩn đầu ra

TT	Mã HP	Tên học phần	Bộ chuẩn đầu ra							
			PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8
1.	TSTH01	Tiểu luận tổng quan (Literature Review)	2	3	2	3	2	2	3	3
2.	TSTH02	Chuyên đề 1 (Research Paper 1)	1	1	1	3	2	2	2	3
3.	TSTH03	Chuyên đề 2 (Research Paper 2)	1	1	1	3	2	2	2	3
4.	TSKT04	Phương pháp nghiên cứu trong Kinh tế và QTKD (<i>Research Methodology for Economics and Business Administration</i>)	1	3	2	3	2	2	2	2
5.	TSTH09	Quản trị công ty (Corporate Governance)	3	2	2	2	1	1	2	2
6.	TSTH04	Lý thuyết tổ chức (Theories of Organization)	3	2	2	2	2	2	2	2
7.	TSTH07	Quản trị chiến lược toàn cầu (Global Strategic Management)	3	2	1	2	1	1	2	2
8.	TSKT03	Phân tích thống kê và mô hình Hồi quy cấu trúc nâng cao (<i>Advanced Statistical Analysis and Structural Equation Modeling</i>)	1	3	2	1	1		2	2
9.	TSKT01	Các vấn đề tài chính trong môi trường toàn cầu (<i>Financial Issues in the Global Environment</i>)	3	2	2	2			2	2
10.	TSPR01	Lý thuyết Marketing và hành vi (<i>Marketing and Behavioral Theory</i>)	3	2	2	2	1	1	2	

TT	Mã HP	Tên học phần	Bộ chuẩn đầu ra							
			PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8
11.	TSKT02	Giới trong kinh tế và quản trị: các hướng nghiên cứu mới (<i>Gender in Economics and Management: new research directions</i>)	3	1		3			2	2
12.	TSTH08	Luận án tiến sĩ (PhD Thesis)	3	3	3	3	3	3	3	3

Ghi chú: 1 = Đóng góp ở mức thấp (giới thiệu); 2 = Đóng góp ở mức trung bình (nâng cao); 3 = Đóng góp ở mức cao (trọng tâm)

6. Kế hoạch và cam kết thực hiện Chuẩn đầu ra

6.1 Kế hoạch thực hiện để đạt chuẩn đầu ra: Có thể bổ sung, hoàn thiện các giải pháp phù hợp với ngành học nhưng không được ít hơn các giải pháp dưới đây

Để đạt được chuẩn đầu ra trên đây, Học viện xây dựng một số giải pháp chủ yếu thực hiện như sau:

- Tổ chức xây dựng chương trình dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra; thường xuyên cập nhật, điều chỉnh chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của bối cảnh hội nhập quốc tế, của thị trường và nhà tuyển dụng lao động.

- Tổ chức đào tạo, đánh giá kết quả người học và các hoạt động đảm bảo chất lượng một cách nghiêm túc, đúng quy định;

- Đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng đảm bảo đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng.

- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu, phòng thực hành, thí nghiệm phục vụ học tập cho sinh viên. Phối hợp, kết nối chặt chẽ với các cơ quan và nhà tuyển dụng để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập, nghiên cứu và tuyển dụng người học.

6.2. Cam kết thực hiện chuẩn đầu ra

Học viện Phụ nữ Việt Nam cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập, rèn luyện của học viên theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế đào tạo của Học viện Phụ nữ Việt Nam./.

GIÁM ĐỐC

PGS. TS. Trần Quang Tiến